

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUAN SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc

Số: 24/2025/QĐST-HNGĐ

Quan Sơn, ngày 14 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2025/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: chị Vi Thị B - Sinh năm 1992

Địa chỉ: khu phố X, thị trấn S, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: anh Hà Văn C - Sinh năm 1992

Địa chỉ: khu phố X, thị trấn S, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng Chính sách xã hội.

Địa chỉ: Số 169 phố Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T - Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hoài N - Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Người được ủy quyền lại: ông Mai Quốc V - Phó Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. (Theo văn bản ủy quyền số 41/QĐ-NHCS ngày 03/3/2025).

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 27; 33; 37; 55; 59; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 213, Điều 288, Điều 357, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6, điểm b khoản 7 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Vi Thị B và anh Hà Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vi Thị B và anh Hà Văn C thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Vi Thị B và anh Hà Văn C thống nhất có hai con chung là: Hà Duy C, sinh ngày 28/9/2015 và Hà Văn C, sinh ngày 09/9/2018. Hai bên thỏa thuận: anh C trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hà Duy C và Hà Văn C; chị B có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh C mỗi cháu một tháng 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) (*hai cháu là hai triệu đồng/tháng*). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 03/2025 đến khi người được cấp dưỡng đủ 18 tuổi.

Chị B có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ: Chị Vi Thị B, anh Hà Văn C và Ngân hàng Chính sách xã hội thống nhất:

Chị Vi Thị B có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Chính sách xã hội số tiền: 35.000.000 đồng, trong đó: nợ gốc: 35.000.000 đồng, nợ lãi là: 0 đồng. Anh Hà Văn C có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Chính sách xã hội số tiền: 35.000.000 đồng, trong đó: nợ gốc: 35.000.000 đồng, nợ lãi là: 0 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải (07/3/2025) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Chị Vi Thị B và anh Hà Văn C thống nhất:

+ Chị B chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con và 875.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Số tiền án phí **chị B** phải chịu được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà **chị** đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0002575, ký hiệu: BLTU/23 ngày 11/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Sơn. Chị B còn phải nộp 875.000 đồng (*tám trăm bảy mươi lăm nghìn*) án phí.

+ Anh C chịu 875.000 đồng (*tám trăm bảy mươi lăm nghìn*) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND Huyện Quan Sơn;
- Chi cục THADS Huyện Quan Sơn;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Sơn Lư;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán**Trịnh Xuân Tùng**